TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG ĐIỀN** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Pc**
Số: **23**/2018/QĐST-HNGĐ	*Quảng Điền, ngày 29 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 15/2018/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2018, giữa:

Những người yêu cầu:

+ Anh: Nguyễn D, sinh năm 1985.

+ Chị: Ngô Thị Ngọc T, sinh năm 1990.

Cùng trú tại: Thôn Nghĩa Lộ, xã Quảng P, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Căn cứ vào Điều 212 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Những người yêu cầu:

+ Anh: Nguyễn D, sinh năm 1985.

+ Chị: Ngô Thị Ngọc T, sinh năm 1990.

Cùng trú tại: Thôn Nghĩa Lộ, xã Quảng P, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về việc nuôi con chung: Giao 02 cháu Nguyễn Ngọc Bảo A , sinh ngày 08/9/2009 và Nguyễn Viết Thành K , sinh ngày 10/11/2013 cho anh Nguyễn D được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Ngô Thị Ngọc T cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 kể từ tháng 3/2018 cho đến khi cháu Khang đủ 18 tuổi.

Chị T có quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

Kể từ khi anh D có đơn yêu cầu thi hành án, chị T không nộp đủ khoản tiền cấp dưỡng đã thoả thuận trên thì còn phải chịu lãi tính theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tại thời điểm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn D và chị Ngô Thị Ngọc T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí dân sự sơ thẩm yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn: Anh Nguyễn D tự nguyện chịu lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 002577 ngày 02/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Điền; anh D đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Pc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được sửa đổi bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Trương Quốc Công

Nơi nhận
- *TAND tỉnh T.T-Huế;*
- *VKSND Quảng Điền;*
- *Chi cục THADS Quảng Điền;*
- *UBND xã Quảng P;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS;*
- *Lưu án văn.*